

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu xác định cha cho con (chưa thành niên) theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Ngô Huyền Trang

Thư ký phiên họp: Ông Thào A Chông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La tham gia phiên họp: Ông Trần Hữu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu xác định cha cho con (chưa thành niên) theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2025/QĐST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***Chị Lương Thị Thu H; Sinh năm 1984; Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La. Vắng mặt. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Đỗ Văn H; Sinh năm 1979; Địa chỉ: Bản V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La. Vắng mặt. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Anh Hà S; Sinh năm 1982; Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La. Vắng mặt. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai chị Lương Thị Thu H trình bày: Chị Lương Thị Thu H và chồng cũ là anh Hà S có thời gian chung sống với nhau được 09 năm, trong thời gian chung sống hai vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến việc sống ly thân. Sau một thời gian dài sống ly thân hai vợ chồng đã quyết định ly hôn và đến ngày 10/5/2024 chị và anh Sơn đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 41/2024/QĐCNTTLH của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh

Sơn La. Trong thời gian sống ly thân và chờ làm thủ tục giải quyết ly hôn, chị H có quan hệ tình cảm với anh Đỗ Văn H và mang thai, đến ngày 16/10/2024 chị H sinh cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q. Theo kết quả xét nghiệm ADN huyết thống giữa anh Đỗ Văn H và cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q của Trung tâm xét nghiệm phòng khám đa khoa Medlatec số 11 (trực thuộc Công ty TNHH Medlatec Việt Nam) xác định hai người trên có quan hệ huyết thống cha – con trai. Chị Lương Thị Thu H muốn làm giấy khai sinh cho con nên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện B xác định anh Đỗ Văn H là cha đẻ của cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q.

Tại đơn xin giải quyết vắng mặt của chị Lương Thị Thu H trình bày chị vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình, do điều kiện công tác xa không thể đến tham gia phiên họp nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện B giải quyết vắng mặt chị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Đỗ Văn H trình bày ý kiến tại bản tự khai và đơn xin giải quyết vắng mặt: Anh Hạnh có thời gian chung sống với vợ cũ là chị Chu Thị Hương được 23 năm thì cuộc sống xảy ra mâu thuẫn, không thể hàn gắn và anh Hạnh, chị Hương đã có ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 24/2024/QĐST-HNGĐ ngày 23/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La. Trong thời gian sống ly thân, chờ làm thủ tục ly hôn tại Tòa án anh Hạnh có quan hệ tình cảm với chị Lương Thị Thu H và hai người đã có con chung với nhau là cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q, sinh ngày 16/10/2024. Anh Hạnh xác định cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q là con trai của anh Hạnh và nhất trí với yêu cầu xác định cha cho con của chị Lương Thị Thu H và đề nghị Tòa án nhân dân huyện B xác định anh là cha đẻ của cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Hà S trình bày ý kiến tại bản tự khai và đơn xin giải quyết vắng mặt: Anh và chị Lương Thị Thu H có thời gian chung sống với nhau được 09 năm, trong thời gian chung sống hai vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, không đồng quan điểm sống, đến ngày 10/5/2024 anh và chị H đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 41/2024/QĐCNTTLH của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La. Trong thời gian sống ly thân và chờ làm thủ tục giải quyết ly hôn, chị H có quan hệ tình cảm với anh Đỗ Văn H và mang thai, đẻ con, anh Sơn xác định cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q không phải là con của anh Sơn. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện B giải quyết yêu cầu xác định cha cho con của chị H để chị H làm giấy khai sinh cho cháu theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến: Việc chấp hành pháp luật Tố tụng dân sự: Thẩm phán giải quyết việc dân sự và Thư ký phiên họp đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 367, Điều 368 và Điều 369 của Bộ luật tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về quan điểm giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 88, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 16 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Lương Thị Thu H về việc xác định cha cho con (chưa thành niên) theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Xác định anh Đỗ Văn H là cha đẻ của cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q, sinh ngày 16/10/2024 tại bệnh viện đa khoa huyện B. Chị Lương Thị Thu H được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu của chị Lương Thị Thu H về việc xác định cha cho con (chưa thành niên) theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình là yêu cầu dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo quy định tại khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã nộp đơn yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình và các tài liệu, chứng cứ kèm theo nên việc thụ lý giải quyết vụ việc là đúng quy định tại các Điều 362, 363, 365 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp, người yêu cầu – chị Lương Thị Thu H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – anh Đỗ Văn H và anh Hà S có đơn xin vắng mặt, căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367; khoản 2 Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Xét đề nghị của người yêu cầu:

Chị Lương Thị Thu H và anh Đỗ Văn H có quan hệ tình cảm với nhau trong thời gian chị Lương Thị Thu H, anh Hà S chưa ly hôn. Đến ngày 10/5/2024 chị Lương Thị Thu H và anh Hà S đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án số 41/2024/QĐCNTTLH của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La. Ngày 16/10/2024 chị Lương Thị Thu H sinh con và dự định đặt tên là Đỗ Minh Q (Theo giấy chứng sinh số 979, quyển số 01 ngày 16/10/2024 của Bệnh viện đa khoa huyện B, tỉnh Sơn La). Như vậy, cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân giữa chị Lương Thị Thu H và anh Hà S. Theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình thì cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q được coi là con do chị Lương Thị Thu H có thai trong thời kỳ hôn nhân. Do đó, về mặt pháp lý, anh Hà S được coi là bố của cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q.

Chị Lương Thị Thu H và anh Đỗ Văn H đã yêu cầu Trung tâm xét nghiệm phòng khám đa khoa Medlatec số 11 (trực thuộc Công ty TNHH Medlatec Việt Nam) làm thủ tục xét nghiệm ADN huyết thống giữa anh Đỗ Văn H và cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q. Ngày 14/12/2024 Trung tâm xét nghiệm phòng khám đa khoa Medlatec số 11 (trực thuộc Công ty TNHH Medlatec Việt Nam) đã ban hành kết quả phân tích ADN huyết thống kết luận anh Đỗ Văn H và cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q có quan hệ huyết thống cha – con trai với xác suất chính xác là trên 99,9999%.

Tại Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ số 01/2025/QĐ-CCTLCC ngày 12/02/2025 và Công văn số 25/CV-TA ngày 12/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện B yêu cầu Trung tâm xét nghiệm phòng khám đa khoa Medlatec số 11 (trực thuộc Công ty TNHH Medlatec Việt Nam) cung cấp hồ sơ xét nghiệm ADN huyết thống giữa anh Đỗ Văn H và cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q. Tại Công văn số 08/CV/MEDVN ngày 27/02/2025 của Trung tâm xét nghiệm phòng khám đa khoa Medlatec số 11 về việc phúc đáp Công văn số 25/CV-TA ngày 12/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện B đã xác định: Ngày 01/12/2024, Medlatec có tiếp nhận yêu cầu của khách hàng Đỗ Văn H đăng ký sử dụng dịch vụ phân tích ADN huyết thống giữa anh Đỗ Văn H và cháu Đỗ Minh Q (Tên dự định trên giấy chứng sinh) – con đẻ của chị Lường Thị Thu H. Toàn bộ hồ sơ được đánh số ký hiệu SID 011224-280039632601 và kết quả xét nghiệm đã trả bản gốc cho khách hàng vào ngày 04/12/2012. Medlatec đã tiếp nhận và thực hiện các thao tác kỹ thuật và xét nghiệm đúng quy trình, quy định của pháp luật; Kết quả xét nghiệm được thực hiện đảm bảo tính khách quan, trung thực, khoa học với xác suất chính xác là 99,9999% và cho kết quả là hai người trên có quan hệ huyết thống cha – con trai.

Căn cứ vào lời khai của các đương sự, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét nghiệm ADN huyết thống ngày 04/12/2024 của Trung tâm xét nghiệm phòng khám đa khoa Medlatec số 11 (trực thuộc Công ty TNHH Medlatec Việt Nam) xác định anh Đỗ Văn H và cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q, sinh ngày 16/12/2024 có quan hệ huyết thống cha – con, nên yêu cầu của chị Lường Thị Thu H là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên họp phù hợp với nhận định của Tòa nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Chị Lường Thị Thu H có đơn xin miễn lệ phí và thuộc trường hợp được miễn lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 67, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 370, Điều 371; Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 16 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Lường Thị Thu H về việc xác định cha cho con (chưa thành niên).

2. Xác định anh Đỗ Văn H, sinh ngày 25/11/1979 là cha đẻ của cháu có

tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q; Sinh ngày 16/10/2024 (Theo giấy chứng sinh số 979, quyển số 01 ngày 16/10/2024 của Bệnh viện đa khoa huyện B, tỉnh Sơn La).

Chị Lương Thị Thu H và anh Đỗ Văn H có quyền, nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký khai sinh cho cháu có tên dự kiến khai sinh là Đỗ Minh Q; Sinh ngày 16/10/2024 theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình cho người yêu cầu chị Lương Thị Thu H.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị Lương Thị Thu H, anh Đỗ Văn H, anh Hà S có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo thủ tục hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra NV TAND Tỉnh;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Người yêu cầu;
- Dương sự;
- UBND thị trấn B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Ngô Huyền Trang